

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
(Ban hành kèm theo quyết định số 1595/QĐ-ĐHHV ngày 27 tháng 12 năm 2017
của Hiệu trưởng trường Đại học Hùng Vương)

- 1. Tên ngành đào tạo** : Giáo dục Mầm non
Tiếng Anh : Early Childhood Education
2. Trình độ đào tạo : Đại học

Chương trình đào tạo ngành Giáo dục Mầm non nhằm đào tạo giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới của giáo dục mầm non, đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo trong xu thế hội nhập và phát triển. Các giáo viên mầm non được đào tạo có đầy đủ những phẩm chất, đạo đức và năng lực nghề nghiệp; có sức khỏe, yêu nghề, mến trẻ. Đồng thời, có thể bồi dưỡng để làm công tác quản lý ngành Giáo dục Mầm non và giảng dạy các bộ môn lí luận, phương pháp dạy học ở các trường trung cấp, cao đẳng, đại học đào tạo giáo viên Mầm non, có khả năng tham gia học tập ở các bậc học cao hơn.

3. Yêu cầu về kiến thức

3.1. Kiến thức giáo dục đại cương

a) Hiểu biết về những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam; những vấn đề cơ bản trong chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách pháp luật của Nhà nước; những đặc trưng cơ bản về kinh tế - chính trị - xã hội của đất nước hiện nay; nêu và phân tích được các vấn đề thời sự nổi bật; mối quan hệ giữa sự phát triển kinh tế - chính trị - xã hội với Giáo dục và Đào tạo.

b) Sử dụng được tiếng Anh trong giao tiếp ở mức độ cơ bản.

c) Vận dụng được những kiến thức Giáo dục Quốc phòng, An ninh, trật tự an toàn xã hội vào giải quyết những vấn đề cơ bản trong cuộc sống.

d) Sử dụng thành thạo một số phần mềm cơ bản có ứng dụng trong việc dạy và học: Word, Excel, Powerpoint, biết cách sử dụng một số phần mềm hỗ trợ dạy học khác.

e) Có kiến thức về tiếng Việt, văn hóa, văn học dân gian, mỹ học và vận dụng trong giáo dục mầm non.

f) Hiểu các vấn đề về tâm lý học, giáo dục học, quản lý giáo dục, kĩ năng giao tiếp để vận dụng vào hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ mầm non; Phân tích được các tình huống tâm lý học, giáo dục học;

f) Vận dụng được những kiến thức khoa học xã hội cơ bản trong giáo dục mầm non.

g) Hiểu biết về mối quan hệ giữa con người và môi trường sống, vận dụng trong việc giáo dục kỹ năng, hành vi cho trẻ mầm non.

3.2. Kiến thức cơ sở ngành

a) Hiểu đặc điểm tâm sinh lý trẻ em lứa tuổi mầm non và các hoạt động giáo dục cho trẻ.

b) Có kiến thức cơ bản về toán học, tiếng Việt, âm nhạc, mỹ thuật và biết vận dụng trong giáo dục mầm non.

c) Hiểu biết về lĩnh vực nghiên cứu khoa học giáo dục, phát hiện được vấn đề nghiên cứu khoa học, viết đề cương, tiểu luận, trình bày báo cáo khoa học.

3.3. Kiến thức ngành

a) Kiến thức về dinh dưỡng, vệ sinh, phòng bệnh và đảm bảo an toàn cho trẻ em lứa tuổi mầm non.

- b) Hiểu biết mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non.
- c) Hiểu được những vấn đề lí luận về các hoạt động khám phá, văn học, toán, âm nhạc, tạo hình, chữ viết, thể dục dành cho trẻ từng độ tuổi. Biết vận dụng các kiến thức lí luận vào thiết kế hoạt động, thực hành giảng dạy, kiểm tra đánh giá kết quả của trẻ.
- d) Kiến thức về đánh giá sự phát triển của trẻ và đánh giá trong lĩnh vực giáo dục mầm non.

4. Yêu cầu về kĩ năng

4.1. Kĩ năng cứng

a) Kĩ năng thiết kế

- Thiết kế các hoạt động giáo dục theo chủ đề phù hợp với trẻ từng độ tuổi.
- Lập kế hoạch chăm sóc, giáo dục trẻ theo năm học, theo tháng, tuần, ngày thể hiện mục tiêu và nội dung chăm sóc, giáo dục trẻ.
- Xây dựng các chương trình ngoại khóa, ngày hội, ngày lễ cho trẻ.

b) Kĩ năng tổ chức thực hiện

- Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc vệ sinh và đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Xây dựng được các kế hoạch dạy học theo hướng tích hợp thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đặc thù môn học, đặc điểm nhận thức của trẻ và môi trường giáo dục; phối hợp hoạt động học với hoạt động vui chơi theo hướng phát huy tính tích cực nhận thức của trẻ.

- Vận dụng các kĩ năng sư phạm đã được học để lập kế hoạch dạy học một bài, một hoạt động cụ thể, kế hoạch kiểm tra đánh giá sự phát triển của trẻ và tổ chức và thực hiện các hoạt động chăm sóc giáo dục.

- Có kĩ năng sử dụng công nghệ thông tin truyền thông, các phần mềm dạy học, phương tiện hỗ trợ dạy học phục vụ công tác dạy học và tổ chức các hoạt động tại trường mầm non.

- Tổ chức các hoạt động âm nhạc, biểu diễn văn nghệ tại trường mầm non.
- Biết sử dụng các nguyên vật liệu trong thiết kế các đồ dùng, đồ chơi và khai thác hiệu quả trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ;

c) Kĩ năng quản lý, điều hành

- Xây dựng và thực hiện kế hoạch quản lý nhóm, lớp gắn với kế hoạch hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ;
- Quản lý và sử dụng có hiệu quả hồ sơ, sổ sách cá nhân, nhóm, lớp;
- Sắp xếp, bảo quản đồ dùng, đồ chơi, sản phẩm của trẻ phù hợp với mục đích chăm sóc, giáo dục.

- Biết tổ chức môi trường giáo dục phù hợp với điều kiện của nhóm, lớp;

d) Kĩ năng vận hành

- Biết triển khai các nội dung trong chương trình giáo dục mầm non vào tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ.

- Biết quan sát, đánh giá trẻ và có phương pháp chăm sóc, giáo dục trẻ phù hợp.

e) Phân tích và xử lý thông tin

Có khả năng khai thác thông tin liên quan đến chuyên môn giáo dục mầm non từ chương trình giáo dục mầm non, từ sách báo, internet... và biết vận dụng phù hợp với điều kiện của trường, nhóm lớp.

f) Kĩ năng giải quyết vấn đề

- Phát hiện và giải quyết những vấn đề nảy sinh trong thực tiễn hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Vận dụng các nguyên tắc, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục học sinh vào tình huống sư phạm cụ thể, phù hợp đối tượng và môi trường giáo dục, đáp ứng mục tiêu giáo dục đề ra và xử lý các tình huống xảy ra.

g) *Kĩ năng tìm hiểu đối tượng và môi trường giáo dục:*

- Có kiến thức, kỹ năng tìm hiểu và nhận biết được đặc điểm tâm lý, trình độ, năng lực, nhận thức, phong cách, phương pháp, thái độ học tập của học sinh trung cấp chuyên nghiệp liên quan đến đặc điểm, bản chất hoạt động học tập và các lĩnh vực học tập trong nhà trường để phát triển các chương trình giáo dục, lập và thực hiện các kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, kế hoạch các hoạt động giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả.

- Có kiến thức, kỹ năng tìm hiểu và nhận biết được đặc điểm, tác động của môi trường dạy học, giáo dục tới hoạt động dạy học, giáo dục trong nhà trường để phát triển các chương trình giáo dục, lập và thực hiện các kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy, kế hoạch các hoạt động giáo dục đạt chất lượng, hiệu quả.

h) *Ngoại ngữ:* Trình độ tiếng Anh tương đương Bậc 3 theo Thông tư 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục & Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

i) *Tin học:* Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

4.2. Kĩ năng mềm

a) *Các kỹ năng cá nhân*

- Có phong cách phù hợp với trẻ mầm non và môi trường sư phạm.
- Biết kiềm chế cảm xúc và có ứng xử phù hợp trong mọi hoàn cảnh, với từng đối tượng.
- Có khả năng thích ứng với mọi môi trường công tác;

b) *Làm việc nhóm*

- Có khả năng thành lập và quản lý và điều hành nhóm hiệu quả.
- Chấp nhận sự phân công của nhóm.
- Có tinh thần hợp tác, chia sẻ với các thành viên trong nhóm.
- Hoàn thành mục tiêu và nhiệm vụ của nhóm.

c) *Quản lý và lãnh đạo*

- Có khả năng quản lý lớp học, quản lý trẻ thuộc lớp mình phụ trách.
- Có thể tham gia các vị trí quản lý chuyên môn tại trường mầm non.
- Truyền bá, phổ biến kiến thức, ý tưởng cho người khác, quản lý việc thực hiện công việc của người khác.

d) *Kỹ năng giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ*

- Có giọng nói và cử chỉ phù hợp với trẻ mầm non.
- Diễn đạt mạch lạc, dễ hiểu, thể hiện tác phong sư phạm.
- Kỹ năng giao tiếp, ứng xử với trẻ, đồng nghiệp, phụ huynh và cộng đồng.

5. Yêu cầu về thái độ

a) *Phẩm chất chính trị*

Yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội; Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tham gia các hoạt động chính trị - xã hội; Thực hiện nghĩa vụ công dân.

b) Đạo đức nghề nghiệp

- Đạt tiêu chuẩn đạo đức nhà giáo; thái độ cởi mở, thiện chí với phụ huynh và đồng nghiệp;

- Yêu nghề, gắn bó với nghề dạy học; Chấp hành Luật Giáo dục, điều lệ, quy chế, quy định của ngành; Có ý thức tổ chức kỉ luật và tinh thần trách nhiệm; Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; sống trung thực, lành mạnh, là tấm gương tốt cho học sinh.

c) Lối sống

Có lối sống lành mạnh, văn minh, phù hợp với bản sắc dân tộc và môi trường giáo dục; Có tác phong mẫu mực, làm việc khoa học.

d) Tác phong làm việc

- Nhiệt tình, khắc phục vất vả, khó khăn để hoàn thành nhiệm vụ.
- Có ý thức tổ chức kỉ luật và có trách nhiệm với công việc được giao.
- Giải quyết công việc đảm bảo chuyên môn, linh hoạt, hiệu quả.
- Có sáng tạo trong công việc.

6. Vị trí làm việc của người học sau khi tốt nghiệp

- Làm giáo viên tại các trường mầm non công lập, dân lập, tư thục, các nhóm trẻ gia đình ở tất cả các vùng, miền;

- Chăm sóc sức khỏe người già yếu, bệnh tật và trẻ em tại các trung tâm hoặc gia đình; công việc nội trợ trong các gia đình;

- Làm việc tại các cơ quan chức năng, Bảo vệ bà mẹ trẻ em, các cơ quan nhà nước; tham gia các dự án phát triển vùng (phi chính phủ); công tác thiếu niên nhi đồng của các tổ chức chính trị xã hội.

- Cán bộ chuyên môn của các phòng, Sở Giáo dục & Đào tạo.

- Cán bộ nghiên cứu trong các trung tâm, các viện nghiên cứu.

7. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có khả năng xây dựng kế hoạch và thực hiện được việc tự học, bồi dưỡng và nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn.

- Có thể xây dựng kế hoạch để học thêm các chuyên ngành gần, các chứng chỉ nghiệp vụ nhằm nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội việc làm.

- Tham gia học các chương trình đào tạo sau đại học về chuyên ngành giáo dục mầm non và lân cận.

- Học các chương trình bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, các chương trình Lý luận Chính trị trung cấp và cao cấp.

8. Các chương trình, tài liệu mà nhà trường tham khảo

- Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt khung trình độ quốc gia Việt Nam.

- Quyết định số 02/2008/QĐ-BGDĐT ngày 22/01/2008 của Bộ Giáo dục & Đào tạo quy định chuẩn về nghề nghiệp của giáo viên mầm non.

- Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT ban hành Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi trình độ đào tạo.

tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ Đại học, thạc sĩ, tiến sĩ.

- Các chuẩn đầu ra, chương trình giáo dục:
- Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Đại học Giáo dục Mầm non
 - + Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
 - + Địa chỉ/tài liệu tham khảo: <http://hnue.edu.vn>
- Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Đại học Giáo dục Mầm non
 - + Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học sư phạm Hà Nội 2
 - + Địa chỉ tham khảo: <http://www.hpu2.edu.vn>
- Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Đại học Giáo dục Mầm non
 - + Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Hồng Đức
 - + Địa chỉ tham khảo: <http://www.hdu.edu.vn>
- Chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo Đại học Giáo dục Mầm non
 - + Tên tổ chức xây dựng: Trường Đại học Sư phạm Thái Nguyên
 - + Địa chỉ/tài liệu tham khảo: <http://dhsptn.edu.vn>

9. Quan hệ giữa các mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra

Mục tiêu đào tạo có mối quan hệ mật thiết với chuẩn đầu ra của ngành đào tạo được thể hiện qua *Ma trận mối quan hệ giữa các mục tiêu đào tạo với chuẩn đầu ra* (Phụ lục 1)

10. Mối quan hệ giữa nội dung các học phần với chuẩn đầu ra và cơ hội việc làm

Giữa các nội dung học phần có mối quan hệ mật thiết với chuẩn đầu ra của ngành đào tạo được thể hiện qua *Ma trận mối quan hệ giữa các học phần với các chuẩn đầu ra* (Phụ lục 2).